TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **291**/2022/HS-ST
Ngày: 16 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Anh Vân;

Bà Hoàng Phương Lan;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 295/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TIẾN D, sinh năm 1975; nơi ĐKHKTT: Số 73 đường X, phường N, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: P12 B09 CT2 Ch cư 536 phường T, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: Chưa; tiền sự: Không;

Tiền án:

Bản án số 277/2015/HSST ngày 29/9/2015, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Giấy ra trại ngày 17/2/2018 (chưa được xóa án tích).

Bản án số 227/2019/HSST ngày 25/11/2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 06 tháng tù tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá

tài sản là 2.000.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2021 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

+ Ngày 19/6/1991, Công an quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội bắt về hành vi trộm cắp tài sản của công dân.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 738/HSST ngày 18/6/1997, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân" (trị giá tài sản 4.700.000 đồng);

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 147/HSST ngày 20/4/2000, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản 26 triệu đồng);

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 471/HSPT ngày 13/11/2003, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 51 tháng tù tội "Đánh bạc" (số tiền đánh bạc là 28.000 USD và 9.800.000 đồng);

Bị cáo bị bắt trong trường hợp bắt người phạm tội quả tang ngày 15/8/2022, hiện đang giam tại Trại tạm giam số I – Công an Thành phố Hà Nội; có mặt;

2. TRẦN THANH N, sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT: Số 36 Lô 4, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Tổ 48 Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: lớp 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2020/HSST ngày 20/8/2020, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Giấy ra trại ngày 17/4/2021 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 143/HSST ngày 17/11/1997, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Giấy ra trại ngày 24/10/1998.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 311/HSST ngày 22/7/2005, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Giấy ra trại ngày 23/9/2007. N đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 263/2008/HSST ngày 25/7/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Giấy ra trại ngày 12/3/2010.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2022 đến nay, hiện đang giam tại Trại giam số I – Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Tạ Quang Tr, sinh năm 1974; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Tân Xuân 5, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; trú tại: Số 368 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Kiều Đức Ch, sinh năm 2002; nơi ĐKHKTT: Thôn Thủ Độ, xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Khu tập thể D1 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 15/8/2022, tổ công tác Công an phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội phối hợp với quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Tiến D trộm cắp 01 xe máy Honda wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 29L5-427.50 của anh Tạ Quang Tr tại trước số nhà 368 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, đã thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng, sim 0369381301 đã qua sử dụng.

Anh Tạ Quang Tr giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 xe máy hiệu Honda wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 29L5-427.50, số máy: JA39E1461521, số khung: 3918LY123646, đã qua sử dụng; 01 bản phô tô giấy đăng ký xe số 054248, 01 bản phô tô căn cước công dân đều mang tên Tạ Quang Tr.

Căn cứ các tài liệu điều tra ban đầu, xác định: Ngày 15/8/2022, Nguyễn Tiến D cùng Trần Thanh N trộm cắp 01 xe máy Honda wave Alpha màu đen BKS 29L5-427.50 của anh Tạ Quang Tr. Ngày 11/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Thanh N.

Vật chứng thu giữ của Trần Thanh N: 01 xe máy Honda Vision BKS 88L1-306.23, số khung: RLHSF3310DY563825, số máy: JF33E-0643956.

Ngày 16/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội ra yêu cầu định giá tài sản do Nguyễn Tiến D trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 387/KL-HĐĐGTS ngày 07/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 xe máy Honda wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29L5-427.50 trị giá 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Ngày 18/10/2022, cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định đối với xe máy thu giữ của Trần Thanh N.

Tại Kết luận giám định số 7327 ngày 24/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: 01 xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 88L1-306.23, số khung RLHJF3310DY563825, số máy: JF33E-0643956 nguyên thủy. Không giám định biển kiểm soát do không có mẫu so sánh**.**

Quá trình điều tra, xác định: Nguyễn Tiến D và Trần Thanh N quen nhau từ năm 2010 và cùng nghiện ma túy. Do thiếu tiền tiêu xài, tối ngày 14/8/2022, D đến nhà N rủ đi trộm cắp tài sản. N đồng ý và hẹn sáng hôm sau. Đến 11 giờ ngày 15/8/2022, N điều khiển xe máy Honda Vision, biển kiểm soát 88L1-306.23 đến cổng ch cư 536 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đón D. Sau đó, D điều khiển xe máy chở N đi lang thang tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến số nhà 368 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, D thấy 01 xe máy Honda wave màu đen bạc, biển kiểm soát 29L5-427.50 của anh Tạ Quang Tr đang cắm chìa khóa ở ổ điện. Quan sát thấy không có người trông giữ, D xuống xe để N cầm lái chờ rồi đi về phía chiếc xe máy, lấy tay mở khóa rồi dắt xe xuống lòng đường, ngồi lên xe máy định nổ xe máy phóng đi nhưng do xe máy của anh Tr lắp chíp chống trộm nên D không nổ máy được, D bị người dân và anh Tạ Quang Tr phát hiện. D để lại xe máy rồi bỏ chạy được khoảng 20 mét thì bị bắt giữ, còn Trần Thanh N điều khiển xe máy chạy thoát. Ngày 11/10/2022, Trần Thanh N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã xác định xe máy Honda wave, biển kiểm soát 29L5-427.50 là của anh Tạ Quang Tr. Ngày 12/9/2022, cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho anh Tr. Anh Tr không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với xe máy Honda Vision, biển kiểm soát 88L1-306.23: Qua tra cứu, xác định người đăng ký xe là chị Kiều Thị Diễm, sinh năm 1972 ở An Tường, Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Xe máy không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Chị Diễm khai: chị đã mua và đăng ký xe máy này, sau đó chị cho con trai là anh Kiều Đức Ch ở cùng địa chỉ với chị. Anh Ch khai: Ngày 08/7/2022 anh bị mất xe máy cùng đăng ký xe máy trên tại phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, anh đã trình báo Công an phường Khương Thượng. Trần Thanh N khai: N mua xe máy trên của một người không quen biết trên mạng xã hội với giá 10 triệu đồng. Khi mua có cả đăng ký xe, giấy tờ mua bán nhưng hiện N đã làm mất giấy tờ. N không biết đây là xe do trộm cắp mà có.

Xác minh tại Công an phường Khương Thượng thể hiện: Ngày 09/7/2022, Công an phường Khương Thượng đã tiếp nhận đơn trình báo mất xe máy của anh Kiều Đức Ch. Ngày 11/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã bàn giao xe máy Honda Vision có số khung RLHJF3310DY563825, số máy: JF33E-0643956 (không kèm biển kiểm soát 88L1-306.23) và những tài liệu kèm theo xe máy cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến D sử dụng để liên lạc với Trần Thanh N rủ đi trộm cắp tài sản, 01 biển kiểm soát 88L1-306.23 không liên quan đến hành vi phạm tội, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 292/CT-VKSBTL ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về

tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Thanh N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

Các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người làm chứng, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh N từ 16 tháng đến 22 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì, vì vậy không phải giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng, số sim 0369381301, đã qua sử dụng; Trả lại anh Kiều Đức Ch 01 biển kiểm soát 88L1-306.23.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Thanh N tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người

làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 05 phút ngày 15/8/2022, tại trước số nhà 368 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Tiến D và Trần Thanh N đã trộm cắp 01 xe máy Honda wave Alpha màu đen, biển kiểm soát 29L5-427.50 của anh Tạ Quang Tr có trị giá là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tiến D và Trần Thanh N đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thanh N không có tình tiết định khung tăng nặng nên chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói ch.

[4] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau

Bị cáo Nguyễn Tiến D là người giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò cao hơn bị cáo Trần Thanh N.

Bị cáo Trần Thanh N là người cảnh giới, giúp sức cho bị cáo Nguyễn Tiến D thực hiện hành vi phạm tội nên phải có mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Tiến D không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Trần Thanh N phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo Nguyễn Tiến D và Trần Thanh N đều có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị nhiều Tòa án xét xử về nhiều tội nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân, mà vẫn phạm tội, vì vậy

cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

[7] Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Tạ Quang Tr đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không phải giải quyết.

[9] Về vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng, sim 0369381301, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Biển kiểm soát 88L1-306.23 là của anh Kiều Đức Ch, sẽ trả lại anh Ch.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiến D 28** (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/8/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thanh N 16** (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 11/10/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng, lắp số thuê bao 0369381301, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho anh Kiều Đức Ch 01 biển kiểm soát 88L1-306.23 đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 76/23 ngày 13/12/2022 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo

3.1 Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Thanh N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3.2 Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo Nguyễn Tiến D, Trần Thanh N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh Tạ Quang Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Kiều Đức Ch có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA